TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2024/QĐST-HNGĐ	*TP Cao Lãnh, ngày 06 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 152/2024/TLST - VDS, ngày 21 tháng 8 năm 2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

1. Nguyễn Văn S, sinh năm 1986;

Địa chỉ (Hộ khẩu thường trú): Tổ A, ấp TH, xã TTT, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

Địa chỉ (chỗ ở hiện nay): Tổ B, Ấp C, xã MN, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

2. Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số nhà D, Tổ B, Ấp C, xã MN, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh S và chị C kết hôn vào năm 2015, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Mỹ Ngãi, thành phố Cao Lãnh, cấp Giấy chứng nhận kết vào ngày 20/5/2015. Thời gian đầu đời sống vợ chồng hạnh phúc, về sau vợ chồng thường xuyên cải vã nhau, không có tiếng nói chung. Anh S và chị C đã tìm cách hàng gắn tình cảm, nhưng không được. Nay anh S và chị C yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái

đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Hồng C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh S và chị C có 01 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc B, sinh ngày 05/4/2016, hiện đang sống với chị C. Anh S và chị C thống nhất, chị C được trực tiếp nuôi con chung, chị C không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con, anh Sang không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí sơ thẩm: Anh S và chị C đồng ý tự nguyện chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012578, ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Sang và chị Chinh đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã Mỹ Tân, TPCL, ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Tấn Hiếu